

(Bản đổi lại)

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2844/BC-UBND

Điện Biên, ngày 25 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành
dự toán ngân sách địa phương 6 tháng cuối năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ mười ba về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024.

Thực hiện các quy định của Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 09/01/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định, tuy nhiên để đảm bảo theo thời gian yêu cầu của HĐND tỉnh tại văn bản số 103/HĐND-VP ngày 20/6/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, trình kỳ họp thứ Mười lăm, HĐND tỉnh khóa XV tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH

Ngay từ đầu năm 2024, để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ trọng tâm, mục tiêu quan trọng của địa phương, UBND tỉnh ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách (tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 08/01/2024) và quy định về quản lý điều hành ngân sách năm 2024 (tại Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024). Dự toán tổng thu thu ngân sách được HĐND tỉnh giao năm 2024: 14.192 tỷ 168 triệu đồng, ước thực hiện đến 30/6/2024 là: 7.922 tỷ đồng, đạt 55,82% dự toán giao. Dự toán thu ngân sách

trên địa bàn được HĐND tỉnh giao: 1.924 tỷ 600 triệu đồng, ước thực hiện 631 tỷ 600 triệu đồng, đạt 32,82% dự toán giao. Cụ thể như sau:

1. Thu nội địa

Dự toán năm 2024 HĐND tỉnh giao: 1.909 tỷ 600 triệu đồng, ước thực hiện đến 30/6/2024: **562 tỷ 200 triệu đồng**, đạt 36,45% dự toán trung ương giao, đạt 29,44% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó có 2/17 khoản thu hoàn thành vượt dự toán HĐND tỉnh giao, 8/17 khoản thu, sắc thuế đạt tiến độ thu (tỷ lệ từ 50% trở lên) so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa không bao gồm thu tiền sử dụng đất 6 tháng đầu năm ước đạt 48,61% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi tiết ước thực hiện các khoản thu như sau

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý: **75 tỷ 300 triệu đồng**, đạt 30,24% dự toán giao, bằng 69,63% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: **4 tỷ 620 triệu đồng**, đạt 64,17% dự toán giao, bằng 76,23% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: **850 triệu đồng**, đạt 106,25% so với dự toán giao, bằng 44,32% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: **183 tỷ 755 triệu đồng**, đạt 47,77% dự toán giao, bằng 113,45% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thuế thu nhập cá nhân: **38 tỷ 840 triệu đồng**, đạt 64,73% dự toán giao, bằng 108,95% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thuế bảo vệ môi trường: **58 tỷ 670 triệu đồng**, đạt 58,67% dự toán giao, bằng 117,55% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Lệ phí trước bạ: **42 tỷ 430 triệu đồng**, đạt 60,61% dự toán, bằng 120,12% so với cùng kỳ 2023.

+ Thu phí, lệ phí: **29 tỷ 645 triệu đồng**, đạt 84,70% dự toán giao, bằng 152,68% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: **1 tỷ 300 triệu đồng**, đạt 43,33% so với dự toán giao, bằng 106,12% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: **12 tỷ 190 triệu đồng**, đạt 25,40% so với dự toán giao, bằng 47,69% so với cùng kỳ 2023.

+ Thu tiền sử dụng đất: **42 tỷ 100 đồng**, đạt 5,01% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 31,05% so với cùng kỳ 2023.

+ Thu xổ số kiến thiết: **19 tỷ 480 triệu đồng**, đạt 60,88% dự toán giao, bằng 118,27% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: **9 tỷ 620 triệu đồng**, đạt 56,59% dự toán giao, bằng 62,92% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu khác ngân sách: **42 tỷ 480 triệu đồng**, đạt 70,80% so với dự toán giao, bằng 96,68% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích tại xã: **580 triệu đồng**, đạt 19,33% dự toán giao, bằng 34,67% so với cùng kỳ năm 2023.

+ *Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế: 320 triệu đồng*, đạt 106,67% dự toán giao, bằng 62,92% so với cùng kỳ năm 2023.

+ *Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu của nhà nước: 20 triệu đồng*, nguồn thu phát sinh tăng so với dự toán giao.

- Thu nội địa đánh giá chung chưa đạt dự toán do một số nguyên nhân sau:

+ Do ảnh hưởng của thiên tai, thị trường biến động, chi phí đầu vào tăng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của người nộp thuế; những tháng đầu năm lượng mưa sụt giảm lớn so với bình quân nhiều năm đã ảnh hưởng đến sản lượng phát điện của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh (đặc biệt giảm phát điện nhà máy thủy điện Sơn La và Lai Châu¹); một số doanh nghiệp vẫn đang khó khăn về tài chính nên chưa nộp hết các khoản nợ thuế, chậm nộp phát sinh; một số doanh nghiệp có số nộp ngân sách giảm khá lớn so với cùng kỳ; Công ty Điện lực Điện Biên không phát sinh số thuế GTGT phải nộp do Tổng công ty Điện lực Miền bắc phân bổ giá trị thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ trước chuyển qua.

+ Do triển khai thực hiện các chính sách thuế mới được Trung ương ban hành như: Nghị quyết số 110/2023/UBTVQH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội, Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng²; Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng chính phủ về việc giảm 30% tiền thuê đất năm 2023 ảnh hưởng đến thu ngân sách những tháng đầu năm 2024³;

+ Khoản thu đất chiếm tỷ trọng lớn (chiếm 43,96% dự toán giao) trong thu nội địa nhưng chưa đạt tiến độ do công tác triển khai thực hiện đấu giá đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại một số dự án, địa phương còn chậm,... trong khi các dự án cấp tỉnh quản lý thực hiện theo kế hoạch tại Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 và Quyết định số 911/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 chậm được đấu giá vì chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng hoặc đang thực hiện hoàn thiện các thủ tục để đấu giá,....

- Về công tác quản lý nợ và thu hồi nợ thuế

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao cơ quan thuế nghiên cứu, triển khai quyết liệt, đầy đủ các biện pháp theo quy định của Luật Quản lý thuế năm 2019, Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn để quản lý nợ, thu hồi nợ đọng, chống thất thu ngân sách nhà nước. Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh phối hợp với các ngành, chức năng trong tỉnh như Sở Kế hoạch và đầu tư để thu hồi giấy phép kinh doanh, phối hợp với Công an tỉnh để xác minh thân nhân, xác minh tài sản của người nộp thuế, phối hợp với Chi cục Thi hành án để xác định số thuế nợ ngân sách nhà nước... nhằm quản lý thu ngân sách nhà nước và xử lý nợ thuế theo tinh thần Nghị quyết số 94/2019/QH14 và Luật Quản lý thuế năm 2019. Tổng số nợ thuế, ngành thuế quản lý đến 31/12/2023 là: 36,1 tỷ đồng.

¹ Việc sản lượng phát điện giảm dẫn đến giảm thuế tài nguyên, giảm thu trên 26 tỷ đồng.

² Việc thực hiện chính sách này dẫn đến ngân sách giảm thu khoảng 60 tỷ đồng.

³ Việc thực hiện chính sách này dẫn đến ngân sách giảm thu khoảng 8 tỷ đồng.

Ước nợ thuế đến 30/6/2024 là: 58 tỷ đồng, trong đó: tiền sử dụng đất là: 5,2 tỷ đồng; nợ khó thu là: 0,1 tỷ đồng; nợ thuế, phí là: 52,7 tỷ đồng⁴.

- Thực hiện dự toán thu ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện dự toán được giao, có 05/10 các huyện, thành phố đã chủ động giao thu trên địa bàn tăng so với Nghị quyết của HĐND tỉnh, các huyện, thị xã còn lại giao thu bằng dự toán HĐND tỉnh giao⁵.

Ước thực hiện thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm có 10/10 huyện, thị xã thành phố ước đạt trên 50% dự toán tỉnh giao, trong đó có những đơn vị thực hiện dự toán thu tỉnh giao ở mức cao như thị xã Mường Lay đạt 121,69% dự toán, huyện Nậm Pồ đạt 109,60% dự toán. Cụ thể như sau:

- *Thành phố Điện Biên Phủ*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 138 tỷ đồng đạt 53,08% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 120 tỷ 500 đồng đạt 53,56% dự toán).

- *Huyện Điện Biên*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 47 tỷ 550 triệu đồng, đạt 50,05% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 41 tỷ 510 đồng đạt 50,01% dự toán).

- *Huyện Tuần Giáo*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 26 tỷ 550 triệu đồng, đạt 50,09% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 20 tỷ 520 triệu đồng đạt 50,05% dự toán).

- *Huyện Mường Ảng*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 16 tỷ 800 triệu đồng, đạt 81,16% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 10 tỷ 070 triệu đồng đạt 64,14% dự toán).

- *Huyện Tủa Chùa*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 11 tỷ 800 triệu đồng, đạt 71,52% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 11 tỷ 160 triệu đồng đạt 69,75% dự toán).

- *Huyện Mường Chà*: Thu trên địa bàn huyện ước thực hiện 22 tỷ 750 triệu đồng, đạt 50% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 20 tỷ 500 triệu đồng đạt 50% dự toán).

- *Huyện Mường Nhé*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 9 tỷ 800 triệu đồng, đạt 75,38% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 9 tỷ 280 triệu đồng đạt 77,33% dự toán).

- *Huyện Nậm Pồ*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 13 tỷ 700 triệu đồng, đạt 109,60% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 8 tỷ 580 triệu đồng đạt 85,80% dự toán).

- *Thị xã Mường Lay*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 10 tỷ 100 triệu đồng, đạt 121,69% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 5.480 tỷ đồng đạt 75,07% dự toán).

⁴ Theo Báo cáo số 104/BC-CTDBI ngày 03/6/2024 của Cục Thuế tỉnh

⁵ Thành phố Điện Biên Phủ giao tăng 38,85% thu tiền sử dụng đất; Huyện Tuần giáo giao tăng 3,77% thu tiền sử dụng đất; Huyện Mường Ảng giao tăng 8,21% cả thu tiền sử dụng đất và thu cân đối; Huyện Tủa Chùa giao tăng 5,03% thu cân đối; huyện Điện Biên Đông giao tăng 1,96% thu cân đối (Huyện Mường Chà, Huyện Mường Nhé, Huyện Nậm Pồ, Thị xã Mường Lay, Huyện Điện Biên giao bằng dự toán tỉnh giao)

- *Huyện Điện Biên Đông*: Thu trên địa bàn ước thực hiện 14 tỷ 250 triệu đồng, đạt 55,88% dự toán tỉnh giao (thu địa bàn không kể tiền sử dụng đất 13 tỷ 970 triệu đồng đạt 55,88% dự toán).

2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu

Dự toán HĐND tỉnh giao 15 tỷ đồng, ước thực hiện 06 tháng đầu năm 13 tỷ 500 triệu đồng, đạt 90% dự toán giao. Số thu nộp vào ngân sách nhà nước chủ yếu từ thuế giá trị gia tăng của hàng hóa là máy móc thiết bị tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư.

3. Thu ủng hộ, đóng góp, viện trợ

Thu ủng hộ, đóng góp không được giao dự toán đầu năm đến nay ước thực hiện: **55 tỷ 900 triệu đồng**, bao gồm: Thành phố Hà Nội ủng hộ xây dựng trường tiểu học Hà Nội – Điện Biên Phủ là: **45 tỷ đồng**; Thành phố Hà Nội ủng hộ thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo trên địa bàn tỉnh là **3 tỷ đồng**; các tỉnh, các đơn vị, các doanh nghiệp ủng hộ kinh phí bắn pháo hoa tết nguyên đán, tổ chức lễ hội hoa ban, kinh phí các hoạt động năm du lịch quốc gia và lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ là: **2 tỷ 700 triệu đồng**; Quân khu 7 ủng hộ xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Phiêng Lơi xã Thanh Minh là: **5 tỷ đồng**; Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Nam Thanh tài trợ lập quy hoạch các hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố **200 triệu đồng**.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH

Quản triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; đồng thời để cụ thể hóa Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện việc phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc với quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2024. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 được HĐND tỉnh giao là: 14.257 tỷ 578 triệu đồng, ước thực hiện là: 5.819 tỷ đồng, đạt 40,81% dự toán. Chi ngân sách nhà nước đã cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo và đặc biệt thực hiện thành công các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, cụ thể như sau:

1. Chi đầu tư phát triển

a) **Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư**: Tổng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn tại Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 là: **4.070 tỷ 513 triệu đồng**, đã thực hiện phân bổ chi tiết 4.065.284/4.070.513 triệu đồng, bằng 99,87% kế hoạch vốn được Trung ương giao. Kế hoạch vốn UBND tỉnh giao chi tiết đến các đơn vị, Sở ban

ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong năm 2024 là: 4.120 tỷ 101 triệu đồng (cao hơn kế hoạch vốn HEND tỉnh giao 54.817 triệu đồng, gồm: Vốn hỗ trợ của TP. Hà Nội là: 45 tỷ đồng, phân bổ nguồn thu sử dụng đất năm trước là: 9 tỷ 817 triệu đồng). Việc giao kế hoạch vốn đầu tư đảm bảo đúng thời gian quy định đã tạo điều kiện thuận lợi cho các Chủ đầu tư, các ngành, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện đầu tư xây dựng dự án, giải ngân, thanh toán vốn đầu tư ngay từ đầu năm 2024.

b) Ước thực hiện 6 tháng đầu năm: Chi đầu tư phát triển là 1.451 tỷ 128 triệu đồng, bao gồm chi đầu tư xây dựng cơ bản; đầu tư từ nguồn sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; chi từ nguồn xổ số; chi từ nguồn bội chi; chi trả lãi, phí, đạt 33,6% dự toán giao, đạt 35,65% kế hoạch vốn HEND tỉnh giao, trong đó:

+ Chi đầu tư cho từ cân đối NSDP⁶: Ước thực hiện là 492 tỷ 444 triệu đồng, đạt 31,37% dự toán, trong đó kế hoạch vốn HEND tỉnh giao thực hiện đạt 33,55%.

+ Chi bổ sung có mục tiêu vốn NSTW (bao gồm cả vốn nước ngoài): Ước thực hiện 455 tỷ 114 triệu đồng, thực hiện đạt 32% dự toán, kế hoạch vốn giao.

+ Chi Chương trình mục tiêu Quốc gia: Ước thực hiện 503 tỷ 570 triệu đồng, thực hiện đạt 37,85% dự toán, kế hoạch vốn giao.

c) Kế hoạch vốn kéo dài

Tổng kế hoạch vốn kéo dài từ năm trước chuyển sang là: 832 tỷ 635 triệu đồng, trong đó, vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu theo ngành lĩnh vực là: 542 tỷ 129 triệu đồng, vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia 290 tỷ 353 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương là 153 triệu đồng.

Ước 6 tháng đầu năm 2024 đã giải ngân là: 282 tỷ 949 triệu đồng, đạt 33,98% kế hoạch vốn giao, trong đó (1) vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu theo ngành, lĩnh vực là: 171 tỷ 201 triệu đồng, đạt 31,58% kế hoạch vốn kéo dài; (2) vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia là: 111 tỷ 701 triệu đồng, đạt 38,47% kế hoạch vốn kéo dài.

d) Đánh giá chung về chi đầu tư phát triển

Một số nguồn vốn có tỷ lệ giải ngân cao, vốn xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức phân bổ đạt 46,52% kế hoạch; chi đầu tư từ NSDP phân cấp huyện quản lý đạt 56,3% kế hoạch; Vốn thực hiện các Chương trình MTQG đạt 37,85% kế hoạch.

Bên cạnh đó, một số nguồn có tỷ lệ giải ngân đạt thấp gồm: Vốn cân đối NSDP từ nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất; Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực, Đề án 666 do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Trong những tháng đầu năm 2024, địa phương tập trung hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, thanh toán vốn cho các dự án thuộc kế hoạch vốn năm 2023 còn lại được giải ngân theo thời hạn quy định đến 31/01/2024. Đồng thời thực hiện các

⁶ Bao gồm chi đầu tư xây dựng cơ bản; đầu tư từ nguồn sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; chi từ nguồn xổ số; chi từ nguồn bội chi; chi trả lãi, phí.

thủ tục kéo dài kế hoạch vốn năm trước chuyển sang năm 2024 thực hiện và thanh toán vốn theo quy định, gồm: Vốn bổ sung có mục tiêu của NSTW là 189 tỷ 219 triệu đồng, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 290 tỷ 352 triệu đồng, nguồn dự phòng NSTW là 352 tỷ 910 triệu đồng.

- Một số nguồn vốn chưa có số thu hoặc số thu chưa đủ theo kế hoạch vốn giao để thực hiện các dự án đầu tư như: Vốn Xổ số kiến thiết, vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất của tỉnh.

- Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, đặc biệt việc xác minh nguồn gốc đất, một số hộ dân chưa nhất trí với chế độ chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng. Mặt khác, do một số chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng thay đổi vì vậy phải tiến hành kiểm đếm lại các hộ mất nhiều thời gian.

- Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội: Được Thủ tướng Chính phủ giao bổ kế hoạch vốn NSTW cho địa phương (60 tỷ đồng) vào tháng 12/2023. Đến nay Chủ đầu tư tư đang hoàn tất các thủ tục về đầu tư xây dựng để khởi công, nghiệm thu khối lượng, giải ngân thanh toán theo quy định.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công tại một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát, quyết liệt. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tại một số đơn vị còn nhiều bất cập, chưa quyết liệt, chưa hiệu quả, dẫn tới tình trạng một số dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân, chậm quyết toán.

- Các dự án khởi công mới đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu; Một số dự án phải chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp; chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác theo quy định của Luật Đất đai...

2. Chi sự nghiệp

a) Chi thường xuyên

Ước thực hiện 6 tháng là: **4.184 tỷ 264 triệu đồng**, đạt 47,55% dự toán. Đối với một số nhiệm vụ chi phát sinh trong năm tại các cấp, các ngành, UBND tỉnh đã phân bổ chi tiết từ nguồn giao đầu năm và nguồn ủng hộ đóng góp, nguồn dự phòng ngân sách trung ương để bổ sung dự toán cho các ngành thực hiện như: Hỗ trợ cho lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ trong dịp tết Nguyên đán; bổ sung dự toán chi ngân sách cho các đơn vị để thực hiện chính sách tỉnh giảm biên chế; kinh phí phòng chống bệnh dại ở người; kinh phí mua 26 xe ô tô; kinh phí thực hiện sắp xếp các trung tâm phát triển quỹ đất thuộc tỉnh quản lý; kinh phí thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Điện Biên lần thứ VI, nhiệm kỳ 2024-2029; Đại hội Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp; kinh phí Hội đàm thực địa giữa Đoàn Đại biểu tỉnh Điện Biên Việt Nam và Vân Nam Trung quốc về việc nâng cấp lối mở A Pa Chải – Long Phú; kinh phí đào tạo tiếng Nhật trình độ N4 tại tỉnh Điện Biên; kinh phí tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, phương án giá đất khởi điểm; Kinh phí tổ chức lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ và các hoạt động năm du lịch quốc gia – Điện Biên như Chương trình Khai mạc năm du lịch Quốc

gia và Lễ hội Hoa ban; Diễu binh, diễu hành; Tuần văn hóa du lịch Điện Biên tại Thanh Hóa, cuộc thi ảnh nghệ thuật “Nét đẹp người chiến sĩ Điện Biên”...

b) Chi sự nghiệp Chương trình Mục tiêu quốc gia

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm là: 133.774 triệu đồng, đạt 17,23% dự toán giao, trong đó: Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là: **78.896 triệu đồng**, đạt 16,90% dự toán giao; Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững là: **49.678 triệu đồng**, đạt 17,56% dự toán giao; Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới là: **5.200 triệu đồng**, đạt 19,62% dự toán giao.

Việc giải ngân vốn sự nghiệp đạt tỷ lệ thấp là do những tháng đầu năm các đơn vị được giao kinh phí tập trung thực hiện giải ngân nguồn kinh phí năm 2023 chuyển nguồn sang, các Chương trình, dự án năm 2024 đang bước đầu thực hiện quy trình xây dựng kế hoạch, phê duyệt dự toán, triển khai thực hiện.

c) Chi bổ sung một số mục tiêu, nhiệm vụ từ ngân sách cấp trên

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm là: 49 tỷ 834 triệu đồng, đạt 54,43% dự toán. Có chương trình thực hiện đạt tiến độ giải ngân (Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ đạt 76,9%); Một số chương trình giải ngân chưa đạt tiến độ do một số nội dung phải nghiệm thu hoàn thành mới thanh toán giải ngân, các nội dung khác đang trong quá trình tổ chức thực hiện (phê duyệt kế hoạch nhà thầu; họp dân, bản, cộng đồng vùng đệm,...); nhà tài trợ nước ngoài chưa chuyển tiền nên vốn viện trợ chưa thể ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước.

3. Tình hình trả nợ gốc, trả lãi, phí vay, bồi chi ngân sách nhà nước

a) Trả nợ gốc: Ước thực hiện trả nợ gốc 6 tháng đầu năm là: **4.621 triệu đồng**, trong đó:

- Trả nợ gốc vay Chương trình đô thị miền núi phía bắc: Kế hoạch trả nợ đầu năm là: **8.300 triệu đồng**; đến hết tháng 6/2024 đã trả là: **4.073 triệu đồng**.

- Trả nợ gốc vay Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả: Kế hoạch trả nợ đầu năm là: **1.300 triệu đồng**; đến hết tháng 6/2024 đã trả là **548 triệu đồng**.

b) Trả lãi, phí vay: Ước thực hiện trả nợ gốc 6 tháng đầu năm là: **3.068 triệu đồng**, trong đó:

- Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Điện Biên Phủ là: 443 triệu đồng.

- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả là: 135 triệu đồng.

- Dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên là: **2.490 triệu đồng**.

c) Tình hình bồi chi ngân sách nhà nước

- Dự toán giao đầu năm: Trả nợ gốc 9.600 triệu đồng, vay mới trong năm 75.000 triệu đồng, bồi chi ngân sách 65.400 triệu đồng (75.000 triệu đồng -

9.600 triệu đồng).

- Ước thực hiện 6 tháng đầu năm: Trả nợ gốc 4.621 triệu đồng, vay mới trong năm là: 12.857 triệu đồng (*dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên*), bội chi ngân sách là: **8.236 triệu đồng** (12.857 triệu đồng - 4.621 triệu đồng).

5. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh

Trong 6 tháng đầu năm tỉnh đã trích 1.200 triệu đồng, để tổ chức thực hiện gồm:

- Thực hiện phòng chống bệnh đại ở người là: 700 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia chương trình “Bùng sáng Điện Biên” là: 400 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện dự án Bảo tồn, tôn tạo Trung tâm tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, kết hợp với cải tạo hệ thống cây xanh tại các điểm di tích là: 100 triệu đồng;

Kinh phí Dự phòng còn lại chưa phân bổ dự kiến để chi hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dự kiến hỗ trợ kinh phí hoạt động cho lực lượng an ninh ở cơ sở theo quy định tại Nghị định 40/2024/NĐ-CP ngày 01/5/2024 và nhiệm vụ cấp bách phát sinh cuối năm chưa được giao dự toán...

6. Tình hình chi 6 tháng đầu năm 2024 các huyện, thị xã, thành phố⁷

Các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện giao dự toán năm 2024 đúng các nội dung dự toán chi, đảm bảo không thấp hơn dự toán được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 như: Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề, chi sự nghiệp Khoa học và Công nghệ, các chính sách an sinh xã hội. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm chi tiết như sau:

- Thành phố Điện Biên Phủ: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 359 tỷ 572 triệu đồng, đạt 46,85% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Điện Biên: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 504 tỷ 786 triệu đồng, đạt 49,35% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Tuần Giáo: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 502 tỷ 483 triệu đồng, đạt 45,63% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Mường Ảng: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 330 tỷ 937 triệu đồng, đạt 50,96% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Tủa Chùa: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 332 tỷ 224 triệu đồng, đạt 44,51% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Mường Chà: Tổng chi ngân sách huyện ước thực hiện 316 tỷ 802 triệu đồng, đạt 40,14% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Mường Nhé: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 458 tỷ 100 triệu đồng, đạt 56,45% dự toán tỉnh giao.

⁷ Theo báo cáo của các huyện, thị xã, thành phố

- Huyện Nậm Pồ: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 330 tỷ 864 triệu đồng, đạt 38,58% dự toán tỉnh giao.

- Thị xã Mường Lay: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 80 tỷ 100 triệu đồng, đạt 48,50% dự toán tỉnh giao.

- Huyện Điện Biên Đông: Tổng chi ngân sách ước thực hiện 438 tỷ 616 triệu đồng, đạt 46,12% dự toán tỉnh giao.

III. TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ - DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Tổng số dự án, công trình đã phê duyệt quyết toán từ 01/01/2024 đến 31/5/2024: 91 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt quyết toán **1.521 tỷ 737 triệu đồng**. Trong đó cấp tỉnh phê duyệt 26 dự án, công trình với tổng giá trị được duyệt **1.335 tỷ 258 triệu đồng**, cấp huyện phê duyệt 65 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt **186 tỷ 479 triệu đồng**; tiết kiệm chi ngân sách nhà nước là: 2 tỷ 596 triệu đồng.

Tổng số dự án chưa phê duyệt quyết toán tính đến thời điểm báo cáo là 109 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt **3.102 tỷ 316 triệu đồng⁸**. Trong đó cấp tỉnh 49 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt **2.690 tỷ 551 triệu đồng**; cấp huyện 60 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt **411 tỷ 765 triệu đồng**. Nguyên nhân chưa phê duyệt quyết toán của các dự án, công trình như sau:

- Một số dự án, công trình với tổng mức đầu tư lớn, từ khi đầu tư cho đến thời điểm quyết toán dự án hoàn thành trải qua thời gian dài, nhiều chính sách thay đổi; khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách trong quyết toán dự án hoàn thành như dự án: Bảo vệ và Phát triển rừng các huyện Tuần Giáo, Mường Chà, Điện Biên giai đoạn 2012-2020; Dự án đường ra biên giới Hua Pe - Mốc B11; Các dự án đường công vụ và Xây dựng mốc Quốc giới; Hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý nước thải thành phố Điện Biên Phủ,...

- Năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, không tích cực phối hợp trong công tác lập và nộp báo cáo quyết toán.

- Việc xử lý trách nhiệm của các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án vi phạm về thời gian nộp hồ sơ quyết toán chưa kiên quyết, kịp thời theo quy định.

Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã được Chủ đầu tư giao nộp hồ sơ quyết toán, UBND tỉnh giao cơ quan tài chính tích cực thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán theo quy định và nằm trong thời hạn quyết toán theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC KẾT LUẬN, KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

1. Về thực hiện kết luận kiểm toán ngân sách địa phương

⁸ Giảm 02 dự án so với cùng kỳ năm 2023 (05 tháng đầu năm chưa quyết toán: Năm 2023 có 111 dự án, năm 2024 là 109 dự án); Số dự án chưa nộp hồ sơ quyết toán giảm 01 dự án so với cùng kỳ năm 2023 (05 tháng đầu năm 2023 có 66 dự án, năm 2024 là 65 dự án, trong đó: cấp tỉnh 34 dự án, cấp huyện 31 dự án).

Thực hiện các Kết luận của Kiểm toán Nhà nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, cơ quan, đối tượng được kiểm toán triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo kết luận, kiến nghị nhiều nội dung đã thực hiện. Đối với thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022, việc thực hiện nộp trả ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đạt 100%, giảm dự toán, giảm thanh toán đạt 100%⁹. Ngoài ra trong 06 tháng đầu năm 2024, địa phương đã có Báo cáo thực hiện các kiến nghị nhà nước còn tồn đọng (*Báo cáo số 800/BC-UBND ngày 27/02/2024*); Báo cáo Kết quả thực hiện kết luận của Kiểm toán nhà nước Chuyên đề việc quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do địa phương quản lý giai đoạn 2020 – 2022 tại tỉnh Điện Biên; kiểm toán hoạt động Đề án ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La (*Báo cáo số 1392/BC-UBND ngày 29/03/2024*).

Tuy nhiên, việc thực hiện kiến nghị thu hồi tạm ứng các dự án đã hết thời gian hợp đồng còn đạt thấp, nguyên nhân do nhiều dự án tạm dừng, hoãn giảm thời gian thực hiện, chờ có các thủ tục (*bổ trí vốn, kéo dài thời gian thực hiện, vướng mắc đền bù giải phóng mặt bằng, nghiệm thu thanh toán mới thu hồi được vốn ứng*); một số đơn vị nhà thầu đã phá sản hoặc không còn hoạt động trên địa bàn tỉnh; một số đơn vị chây ỳ không thực hiện mặc dù các chủ đầu tư đã có nhiều văn bản đôn đốc thực hiện. Bên cạnh đó vẫn còn một số chủ đầu tư còn chưa nghiêm túc thực hiện nộp ngân sách các khoản còn dư tạm ứng.

2. Về kiểm toán báo cáo quyết toán nhà nước địa phương; kiểm toán chuyên đề thực hiện tại tỉnh Điện Biên năm 2024

Ngày 01/12/2023, Kiểm toán Nhà nước đã ban hành Quyết định số 1445/QĐ-KTNN ban hành Kế hoạch kiểm toán 2024 và Quyết định số 727/QĐ-KTNN ngày 26/3/2024, theo đó Kiểm toán nhà nước thực hiện Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Điện Biên; Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 tại tỉnh Điện Biên; Kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán đối với Báo cáo kiểm toán năm 2023 và kiến nghị chưa thực hiện của tỉnh Điện Biên (*tại Quyết định số 43/QĐ-KVVII ngày 27/3/2024*).

Căn cứ vào nội dung yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị được kiểm toán chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tài liệu, số liệu báo cáo liên quan để làm việc với các đoàn Kiểm toán nhà nước. Đến thời điểm hiện nay đoàn kiểm toán Khu vực VII đã làm việc xong tại tỉnh, đã ký biên bản đối với các đơn vị được kiểm toán chi tiết, đang trong quá trình hoàn thiện kiến nghị kết luận đối với tỉnh Điện Biên.

⁹ Báo cáo số 1391/BC-UBND ngày 29/03/2024 của UBND tỉnh Điện Biên

PHẦN II

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Để hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2024, UBND tỉnh đề nghị các cấp, các ngành cần thực hiện tốt các nhóm giải pháp sau đây:

I. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH

Nhiệm vụ thu ngân sách trong những tháng cuối năm còn rất nặng nề, đòi hỏi sự quyết tâm, cố gắng phấn đấu thể thực hiện hoàn thành thắng lợi Nghị quyết HĐND tỉnh giao. UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2024 của UBND tỉnh đã ban hành tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 08/01/2024, Thông báo của kết luận của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo thu, nộp NSNN tỉnh Điện Biên tại văn bản số 2588/TB-BCĐ ngày 11/6/2024, tập trung một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Ngành Thuế tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về Thuế, cải cách hành chính trong các thủ tục nộp thuế cho người dân, doanh nghiệp các tổ chức, cá nhân người nộp thuế, các chính sách tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất kinh doanh mới thực hiện 6 tháng cuối năm như: Gia hạn thuế (*thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, tiền thuê đất trong năm 2024 theo Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024*); thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định số 65/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024; giảm tiền thuê đất, mặt nước; chính sách giảm thuế, phí, lệ phí (Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024), trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện kê khai thuế để đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế phát sinh và các khoản thuế hết thời gian gia hạn của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Xử lý nghiêm các trường hợp chậm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định.

- Tiếp tục triển khai, hỗ trợ, và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa đơn điện tử, đặc biệt là triển khai các nội dung liên quan đến hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền một cách đồng bộ, hiệu quả theo chỉ đạo của UBND tỉnh (*tại văn bản số 1636/UBND-KT ngày 11/4/2024 và văn bản số 2401/UBND-KT ngày 29/5/2024*). Phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp đăng ký nhưng không áp dụng, áp dụng không đầy đủ việc lập hóa đơn điện tử. Thực hiện mục tiêu đăng ký áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đạt tối thiểu 70% tổng số doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc đối tượng triển khai theo Kế hoạch đã đề ra.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát, kiểm soát chặt chẽ nguồn thu trên địa bàn quản lý để xây dựng phương án thu cụ thể, chi tiết khoản thu, sắc thuế

và từng đối tượng nộp thuế. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch; tập trung thanh tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, doanh nghiệp được hoàn thuế,... đôn đốc thu, nộp sau thanh tra, kiểm tra, kết luận của kiểm toán nhà nước.

- Rà soát, phân loại đối tượng nộp thuế có nợ thuế lớn trên địa bàn để xác định biện pháp, giải pháp cụ thể thực hiện thu hồi nợ đọng thuế, đặc biệt đối với các khoản nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đây đưa kéo dài theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn bản nêu trên, chỉ đạo của Tổng cục Thuế và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế theo quy trình, quy định; phối hợp với cơ quan Kho bạc nhà nước, Chi nhánh các ngân hàng thương mại, các đơn vị có liên quan để thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế; tiếp tục rà soát, tham mưu xử lý nợ thuế theo tinh thần Nghị quyết số 94/2019/QH14 và Luật Quản lý thuế năm 2019. Đảm bảo đến thời điểm ngày 31/12/2024: tỷ lệ nợ đọng thuế không vượt quá 8% số thực thu ngân sách nhà nước; tỷ lệ nợ thuế, phí không vượt quá 5% số thực thu ngân sách nhà nước¹⁰.

2. Cục Hải quan Điện Biên

Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ thu năm 2024, phấn đấu đạt kết quả cao nhất. Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh,.. tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp thực hiện các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu, lối mở trên địa bàn tỉnh để tăng thu cho NSNN. Tích cực phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong việc kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu gian lận thương mại và hàng giả qua biên giới.

3. Để đảm bảo hoàn thành dự toán tỉnh giao đối với số thu từ nguồn đầu giá quyền sử dụng đất¹¹ và đảm bảo nguồn thu hồi tạm ứng cho các dự án trọng điểm của tỉnh, yêu cầu các Sở, ngành, UBND thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên tiếp tục Kế hoạch tại các Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 và Quyết định số ngày 05/6/2023 và thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch tạo ra các quỹ đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư, tham mưu cho tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực phù hợp với quy mô, tính chất của dự án,...

¹⁰ Theo Chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn 5258/BTC-TCT ngày 22/5/2024

¹¹ Các dự án: Khu đô thị mới và phố đi bộ Sân bay Mường Thanh; Khu khách sạn Hàng Không; Khu dân cư đô thị Him Lam 7, thành phố Điện Biên Phủ; Khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ tổ 17,18 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ; Khu nhà ở Tân Thanh, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; Khu Nhà ở Tây Nậm Rốm; Khu dân cư Nam Thanh thành phố Điện Biên Phủ; Dự án Khu đô thị mới Him Lam phía Đông đường 60m Khu A; Khu dân cư đô thị Mường Thanh A; Khu dân cư đô thị mới và dịch vụ thương mại Nam Thanh B

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục rà soát kế hoạch sử dụng đất, tham mưu đề xuất với UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá đất, giao đất có thu tiền SDD, chuyển mục đích SDD thuộc ngân sách cấp tỉnh có khả năng triển khai trong năm 2024; tham mưu UBND tỉnh trình giá đất cụ thể tính tiền sử dụng đất của dự án Khu nhà ở phía Tây sông Nậm Rốm, Khu nhà ở phường Tân Thanh, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ và dự án Khu dân cư Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ (*Dự án đối ứng thuộc dự án Khu tái định cư các hộ dân đường 15m từ cầu A1 xuống cầu C4*) để nộp NSNN kịp thời trong năm 2024. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường, đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, kịp thời giao đất cho các chủ dự án, nhà đầu tư; đồng thời xác định nghĩa vụ tài chính để thu nộp NSNN, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

- Sở Tài chính (cơ quan thường trực giá đất của tỉnh) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm định giá đất cụ thể, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất;

- UBND thành phố Điện Biên Phủ, UBND huyện Điện Biên: Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, kiểm đếm, lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm có đấu giá đất ở, đất thương mại dịch vụ. Thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, cưỡng chế di dời để giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án, các đơn vị chủ đầu tư: Tập trung chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện, giải ngân các chương trình, dự án được giao quản lý. Kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nghiệm thu, giải ngân thanh toán vốn, góp phần tạo nguồn thu từ thuế trong hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản trên địa bàn

5. Các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở dự toán giao thu ngân sách nhà nước trên địa bàn để tích cực chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ huy động các nguồn thu vào ngân sách. Khi số thu trên địa bàn được hưởng theo phân cấp (không kể thu tiền sử dụng đất và các khoản được loại trừ theo quy định) vượt so với dự toán, phải giành tối thiểu 70% để thực hiện cải cách tiền lương, số còn lại đáp ứng các nhu cầu tăng chi đột xuất trên địa bàn và nhiệm vụ cấp bách khác. Trường hợp không thu đạt chỉ tiêu giao phải chủ động điều chỉnh, cắt giảm nhiệm vụ chi tương ứng đảm bảo cân đối và hoàn thành nhiệm vụ tỉnh giao.

II. CÁC GIẢI PHÁP VỀ CHI NGÂN SÁCH

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản

- Các cấp, các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện và thanh toán vốn đầu tư thuộc kế hoạch 2024.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, của UBND tỉnh

tại Chỉ thị số 2384/CT-UBND ngày 29/5/2024; đồng thời rà soát, đánh giá tiến độ, hiệu quả các dự án đầu tư phát triển để tham mưu cho UBND tỉnh có kế hoạch điều chỉnh dự án, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư của dự án cho phù hợp, góp phần đảm bảo việc quản lý, thanh toán vốn đầu tư theo đúng trình tự quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước,

- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh tăng cường công tác rà soát, kịp thời thu hồi và hoàn ứng vốn khi có nguồn thanh toán của các công trình dự án được ứng trước từ nguồn vốn của ngân sách địa phương theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài chính.

- Phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước: Đến hết ngày 30/9/2024 phân đầu giải ngân đạt trên 60% kế hoạch vốn năm 2024; đạt trên 70% kế hoạch vốn năm 2023 được phép kéo dài sang năm 2024. Đến hết ngày 31/12/2024 phân đầu giải ngân đạt trên 90% kế hoạch vốn năm 2024; giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023 được phép kéo dài sang năm 2024. Đến hết ngày 31/01/2025 giải ngân đạt trên 95% kế hoạch vốn năm 2024 theo Chỉ thị số 2384/UBND-KT ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện các thủ tục hồ sơ đầu tư dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng xây dựng, phân bổ vốn đầu tư và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công nguồn NSNN năm 2024, đặc biệt nguồn vốn dự phòng NSTW năm 2023, 2024 đã được TTCP phân bổ vốn cho địa phương để thực hiện Đề án kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, 02 dự án chuẩn bị khởi động, công bố trước Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và các dự án khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở trên địa bàn tỉnh do thời gian giải ngân vốn dự phòng NSTW đến hết ngày 31/12/2024.

- Nâng cao trách nhiệm chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình như: Tuyên truyền chế độ chính sách; công khai quy hoạch; cải cách thủ tục hành chính trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thuê đất. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra giám sát gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện của dự án.

- Xác định việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2024, giúp đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh; lấy kết quả thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công là điều kiện tiên quyết để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ đầu tư và đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra, rà soát các dự án, công trình đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân để báo cáo, tham mưu trình UBND tỉnh điều chuyển sang cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn. Kiên quyết không giao Chủ đầu tư dự án cho các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị không đảm bảo năng lực; năng lực yếu, thiếu kinh nghiệm hoặc các đơn vị dễ xảy ra tình trạng dự án chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng. Trường hợp

cần thiết rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chuyển Chủ đầu tư đối với các dự án đã giao nhiệm vụ Chủ đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc chưa triển khai thực hiện. Đối với nguồn vốn nước ngoài (ODA): Khẩn trương hoàn tất các thủ tục và thành phần hồ sơ theo quy định, chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương để sớm chuyển bổ sung nguồn kinh phí cho địa phương giải ngân vốn đã giao năm 2024.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành. Kiểm tra, rà soát các dự án hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng do đơn vị mình được giao Chủ đầu tư nhưng chưa phê duyệt quyết toán, khẩn trương lập và nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành về cơ quan Tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đảm bảo thời gian, nội dung mẫu biểu, số liệu báo cáo và đặc biệt đề xuất giải pháp xử lý đối với các dự án chậm quyết toán; Chủ động, phối hợp chặt chẽ với sở, ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu và tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến hồ sơ dự án hoàn thành theo quy định, xử lý hồ sơ dự án còn tồn đọng theo yêu cầu, chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Tài chính, các văn bản có liên quan.

2. Chi thường xuyên

- Các ngành, các cấp, các đơn vị dự toán tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả dự toán được tỉnh giao đầu năm và bổ sung trong năm, theo quy định về quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh. Theo đó triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước nhất là chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; thu hồi các khoản kinh phí chi thường xuyên chậm phân bổ, chậm triển khai. Tăng cường kỷ cương kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Chủ động phương án trong khi chờ trung ương có hướng dẫn cụ thể về việc cắt giảm tiết kiệm 5% chi thường xuyên theo quy định tại tiết b điểm 2 Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024.

- Theo dự kiến sẽ tăng lương cơ sở từ ngày 01/7/2024, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện quy định về tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương (nguồn thu để lại; tiết kiệm 10% chi thường xuyên; 70% tăng thu thực hiện năm 2023; 50% tăng thu dự toán 2024; nguồn cải cách tiền lương còn dư nếu có...).

- Từ 1/7/2024 dự kiến thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh yêu cầu và giao các huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí kinh phí theo nhiệm vụ để thực hiện chính sách kịp thời.

- Các ngành, các cấp thường xuyên kiểm tra việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước ở các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu đơn vị nếu để xảy ra những vi phạm, thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản công. Đảm bảo

nguồn kinh phí chi trả các chế độ chính sách an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công, máy móc thiết bị tại cơ quan, đơn vị đối với mua sắm tài sản công¹². Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.

- Đối với nội dung kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước: Ngay sau khi có kết luận, đề nghị các cơ quan đơn vị có liên quan chủ động khắc phục tồn tại, rà soát, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Các huyện, thị xã, thành phố chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách của cấp mình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bất ngờ xảy ra trong những tháng còn lại của năm 2024.

3. Chi Chương trình mục tiêu quốc gia

3.1. Vốn đầu tư

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về đất đai, tài nguyên; thực hiện nghiêm thu, thanh toán ngay khi có khối lượng; chủ động rà soát điều chuyển vốn theo thẩm quyền hoặc kiến nghị đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chuyển vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án đảm bảo điều kiện giải ngân, còn thiếu vốn.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý và tăng cường lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, trùng lặp; tránh thất thoát lãng phí và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

3.2. Vốn sự nghiệp

- Các đơn vị là cơ quan Thường trực chương trình chủ trì, phối hợp các cơ quan đơn vị có liên quan rà soát nguồn kinh phí đã phân bổ có trách nhiệm tổng hợp, gửi Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh dự toán đảm bảo đúng quy định hiện hành, phù hợp với khả năng giải ngân cho các dự án, tiểu dự án, nội dung hỗ trợ.

- Các cơ quan đơn vị, các ngành, các cấp được phân bổ vốn chủ động, khẩn trương triển khai thực hiện đối với kinh phí sự nghiệp đã được bổ sung đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định, phân đấu giải ngân ngay trong những tháng cuối năm ở mức cao nhất có thể, bao gồm cả nguồn vốn năm 2024 và

¹² Tại các Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018, Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 9/10/2018 của UBND tỉnh.

nguồn vốn từ năm 2023 trở về trước chuyển sang. Chủ động rà soát những nội dung, tiểu dự án dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp, báo cáo cơ quan Thường trực các Chương trình MTQG kịp thời trình cấp có thẩm quyền phương án điều chỉnh sang nội dung, dự án thành phần khác trong cùng Chương trình MTQG cho phù hợp theo quy định tại Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực Tài chính - Ngân sách

- Thực hiện cải cách hành chính theo Kế hoạch số 6186/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ*); cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ;

- Tăng cường xã hội hóa, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công giữa các đơn vị, tổ chức thuộc mọi thành phần kinh tế;

- Các sở, ban, ngành căn cứ danh mục dịch vụ dịch vụ sự nghiệp công; sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn của Bộ ngành trung ương, chủ động, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có); tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi thuộc lĩnh vực mình quản lý.

- Các cơ quan Tài chính, Thuế, Hải quan, Kho bạc nhà nước các cấp tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một nhiệm vụ thường xuyên liên tục theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 733/KH-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh.

- Kho bạc nhà nước tỉnh tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hình thành kho bạc số theo Chiến lược phát triển Kho bạc nhà nước đến năm 2030 tại Quyết định số 455/QĐ-TTg ngày 13/4/2022. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các khoản chi từ ngân sách nhà nước, đảm bảo các khoản chi được kiểm soát chặt chẽ theo đúng chế độ quy định nhưng vẫn thuận tiện cho các đơn vị, chủ đầu tư giải ngân đúng tiến độ; thu hồi các khoản tạm ứng khi được bố trí kế hoạch vốn; thu thuế giá trị gia tăng của các doanh nghiệp qua thanh toán các công trình theo tỷ lệ quy định; lưu ý những khoản phải thu hồi tạm ứng và giảm trừ thanh toán cấp phát của các đơn vị, chủ đầu tư theo Kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, Kiểm toán nhà nước nhằm góp phần nâng

cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Thực hiện tổng hợp, lập Báo cáo tài chính nhà nước tại địa phương năm 2023 theo quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BTC và Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập Báo cáo tài chính nhà nước.

2. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

- Các cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục triển khai Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024; Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/3/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 1103/KH-UBND ngày 24/4/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chương trình số 157-CTr/TU ngày 15/01/2024 của Tỉnh ủy về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kết hợp với việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tới các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước.

- Các cấp, các ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí ở ngành, cấp mình, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ, việc vi phạm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác phát hiện xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai và tài sản công trên địa bàn tỉnh.

- Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước.

3. Quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023

Các ngành, các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị dự toán, các chủ đầu tư thực hiện quyết toán theo nội dung, mẫu biểu quy định của Luật ngân sách nhà nước, các Nghị định, Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính và Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định cụ thể một số nội dung thực hiện Luật ngân sách nhà nước về chấp hành và quyết toán ngân sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tích cực phối hợp với cơ quan tài chính, kho bạc nhà nước trong quá trình thực

hiện đối chiếu, điều chỉnh các số liệu để Sở Tài chính có cơ sở tổng hợp đối chiếu số liệu thu, chi với Kho bạc nhà nước; lập tổng quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023 theo đúng thời gian quy định.

4. Về xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2025, kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2025-2027, kế hoạch tài chính 05 năm 2026-2030

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh đảng bộ lần thứ XIV, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 2021-2025; là năm cuối cùng thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025. Do đó yêu cầu các ngành, các cấp cần bám sát Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 28/5/2024 về xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030; các văn bản hướng dẫn của trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Đảng bộ tỉnh khóa XIV và chỉ đạo của UBND tỉnh (tại công văn số 2467/UBND-KT ngày 04/6/2024) để chủ động phối hợp với ngành tài chính để tham mưu với tỉnh xây dựng dự toán năm 2025, kế hoạch tài chính 03 năm 2025-2027, sát với tình hình của địa phương đúng thời gian và mẫu biểu theo quy định. Theo đó, UBND tỉnh giao:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025, lập kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030 của tỉnh.

- Sở Kế hoạch đầu tư phối hợp đánh giá giai đoạn 2021-2025 và xây dựng giai đoạn 2026-2030 về chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh.

- Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Điện Biên phối hợp đánh giá tình hình thực hiện giai đoạn 2021-2025, xây dựng số liệu giai đoạn 2026-2030 về số liệu thu nội địa, thu xuất nhập khẩu.

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp đánh giá tình hình thực hiện giai đoạn 2021-2025 và xây dựng giai đoạn 2026-2030 kế hoạch thu đầu giá đất các dự án cấp tỉnh quản lý.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2024 và một số giải pháp tổ chức điều hành dự toán ngân sách địa phương 6 tháng cuối năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đức Toàn

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 2844/BC-UBND ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh)

A. BIỂU THU NGÂN SÁCH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	DỰ TOÁN HĐND TỈNH GIAO	ĐÁNH GIÁ 6 THÁNG	SỐ SÁNH U/TH/DT
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.924.600	631.600	32,82%
I	Thu nội địa	1.909.600	562.200	29,44%
	<i>Trong đó: Thu nội địa không kể tiền sử dụng đất</i>	<i>1.070.000</i>	<i>520.100</i>	<i>48,61%</i>
1	Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý	249.000	75.300	30,24%
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	7.200	4.620	64,17%
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	800	850	106,25%
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	384.700	183.755	47,77%
5	Thuế thu nhập cá nhân	60.000	38.840	64,73%
6	Thuế bảo vệ môi trường	100.000	58.670	58,67%
	Thu từ hàng hóa nhập khẩu	40.000	23.468	58,67%
	Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước	60.000	35.202	58,67%
7	Lệ phí trước bạ	70.000	42.430	60,61%
8	Phí, lệ phí	35.000	29.645	84,70%
	Bao gồm: - Phí, lệ phí trung ương	6.000	4.002	66,70%
	- Phí, lệ phí địa phương	29.000	25.643	88,42%
9	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.000	1.300	43,33%
10	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	48.000	12.190	25,40%
11	Tiền sử dụng đất	839.600	42.100	5,01%
	<i>Trong đó: Cấp tỉnh thực hiện</i>	<i>765.600</i>		<i>0,00%</i>
	<i>Các huyện, thị xã, thành phố thực hiện</i>	<i>74.000</i>	<i>42.100</i>	<i>56,89%</i>
12	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	32.000	19.480	60,88%
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	17.000	9.620	56,59%
	- Trung ương cấp phép	12.000	5.900	49,17%
	<i>Trong đó: + Trung ương hưởng (70%)</i>	<i>8.400</i>	<i>4.130</i>	<i>49,17%</i>
	<i>+ Địa phương hưởng (30%)</i>	<i>3.600</i>	<i>1.770</i>	<i>49,17%</i>
	- Địa phương cấp phép	5.000	3.720	74,40%
14	Thu khác ngân sách	60.000	42.480	70,80%
	- Thu khác ngân sách trung ương	30.000	20.480	68,27%
	- Thu khác ngân sách địa phương	30.000	22.000	73,33%
15	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích, ... tại xã	3.000	580	19,33%
16	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế NSDP hưởng 100%	300	320	106,67%
17	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		20	
II	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	15.000	13.500	90,00%
III	Ủng hộ đóng góp, viện trợ		55.900	
	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	14.192.178	7.922.000	55,82%
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	1.825.200	509.800	27,93%
2	Thu bổ sung từ ngân sách trung ương	12.366.978	7.032.901	56,87%
	- Bổ sung cân đối, bổ sung cải cách tiền lương	8.467.666	4.516.066	53,33%
	- Bổ sung có mục tiêu	3.899.312	2.516.835	64,55%
3	Năm trước chuyển sang		379.299	

B. BIỂU CHI NGÂN SÁCH

22

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN CHI	DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	SỐ SÁNH U/TH/DT
A	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	14.257.578	5.819.000	40,81%
A.1	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	10.633.059	4.676.708	43,98%
I	Chi đầu tư phát triển	1.561.812	489.376	31,33%
1	Chi đầu tư cho các dự án	1.561.812	489.376	31,33%
1.1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	708.772	348.730	49,20%
1.2	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	755.640	88.260	11,68%
1.3	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	32.000	13.121	41,00%
1.4	Chi từ nguồn bội chi	65.400	8.236	12,59%
1.5	Chi đầu tư từ nguồn hỗ trợ		31.029	
II	Chi thường xuyên	8.800.171	4.184.264	47,55%
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	4.417.013	2.141.229	48,48%
2	Chi khoa học và công nghệ	15.333	8.115	52,92%
3	Chi quốc phòng		168.335	
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội		34.079	
5	Chi y tế, dân số và gia đình		508.501	
6	Chi văn hóa thông tin		74.780	
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn		19.729	
8	Chi thể dục thể thao		8.884	
9	Chi bảo vệ môi trường		34.594	
10	Chi các hoạt động kinh tế		224.310	
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể		772.296	
12	Chi bảo đảm xã hội		162.983	
13	Chi thường xuyên khác		26.431	
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	7.700	3.068	39,84%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000		0,00%
V	Dự phòng ngân sách	211.615		0,00%
VI	Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương	50.761		0,00%
A.2	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	3.624.519	1.142.292	31,52%
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	2.106.644	637.344	30,25%
	- Vốn đầu tư	1.330.321	503.570	37,85%
	- Vốn sự nghiệp	776.323	133.774	17,23%
1	Chương trình MTQG Phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.196.795	377.187	31,52%
	- Vốn đầu tư	729.900	298.291	40,87%
	- Vốn sự nghiệp	466.895	78.896	16,90%
2	Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững	716.833	197.752	27,59%
	- Vốn đầu tư	433.909	148.074	34,13%
	- Vốn sự nghiệp	282.924	49.678	17,56%
3	Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới	193.016	62.405	32,33%
	- Vốn đầu tư	166.512	57.205	34,35%
	- Vốn sự nghiệp	26.504	5.200	19,62%
II	Chi bổ sung có mục tiêu (vốn đầu tư phát triển)	1.426.320	455.114	31,91%
1	Đầu tư các dự án từ nguồn vốn nước ngoài	100.000	30.000	30,00%
2	Đầu tư các dự án từ nguồn vốn trong nước	1.326.320	425.114	32,05%
III	Chi bổ sung có mục tiêu (kinh phí sự nghiệp)	91.555	49.834	54,43%
1	Chi sự nghiệp từ nguồn vốn nước ngoài ⁽¹⁾	14.373	325	2,26%

STT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN CHI	DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	SỐ SÁNH Ư/TH/DT
2	Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững	10.654	3.000	28,16%
3	Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT	3.454	1.200	34,74%
4	Bồi dưỡng cán bộ, công chức hội Liên hiệp phụ nữ các cấp và chi hội trưởng hội phụ nữ	330		0,00%
5	Hỗ trợ thực hiện một số Đề án, Dự án khoa học và công nghệ	590	200	33,90%
6	Vốn dự bị động viên	10.000	5.000	50,00%
7	Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ	52.154	40.109	76,90%
B	BỘI CHI ⁽²⁾	65.400	17.478	26,72%
C	TỔNG SỐ VAY TRONG NĂM ⁽³⁾	75.000	12.857	17,14%
I	Vay để bù đắp bội chi	65.400	8.236	12,59%
II	Vay để trả nợ gốc	9.600	4.621	48,14%

BỘI THU VÀ VAY - TRẢ NỢ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024(Kèm theo Báo cáo số **2844**/BC-UBND ngày **25** /6/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng dư nợ đầu năm	126.663	
	Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước	126.663	
	- Chương trình đô thị miền núi phía Bắc	39.826	
	- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả	11.976	
	- Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Điện Biên	74.861	
II	Vay trong năm	12.857	
	Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước	12.857	
	- Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Điện Biên	12.857	
II	Trả nợ gốc vay đến 30/6/2024	4.621	
-	Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước	4.621	
	- Chương trình đô thị miền núi phía Bắc	4.073	
	- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả	548	
III	Dư nợ đến 30/6/2024	134.899	
	Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước	134.899	
	- Chương trình đô thị miền núi phía Bắc	35.753	
	- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả	11.428	
	- Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Điện Biên	87.718	
VI	Trả nợ lãi, phí đến 30/6/2024	3.068	
	- Chương trình đô thị miền núi phía Bắc	443	
	- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả	135	
	- Dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên	2.490	